MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: *11/5/2020*

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	828.33	111.57
% Thay đổi	1.79%	1.41%
KLGD (CP)	342,820,453	52,564,312
GTGD (tỷ đồng)	5,962.23	482.93
Tổng cung (CP)	573,849,140	85,957,900
Tổng cầu (CP)	593,458,300	105,117,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	46,443,305	4,464,300
KL mua (CP)	18,356,680	605,730
GTmua (tỷ đồng)	589.83	8.04
GT bán (tỷ đồng)	1,018.03	34.94
GT ròng (tỷ đồng)	(428.21)	(26.90)

Tương quan cung cầu HOSE

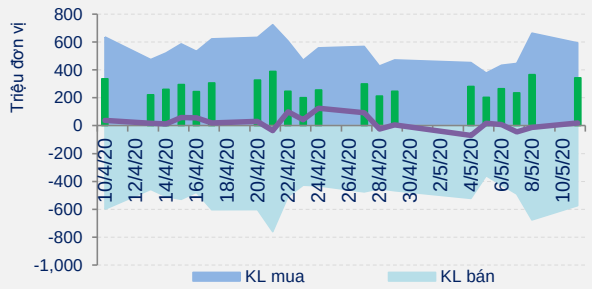

Giá trị Giao dịch NDTNN HOSE

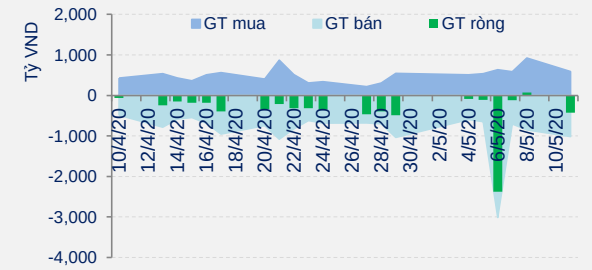

Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	0.51%	11.6	1.9	3.5%
Công nghiệp	0.49%	10.9	2.1	15.2%
Dầu khí	1.89%	49.2	1.6	6.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	-0.06%	30.0	3.7	4.7%
Dược phẩm và Y tế	0.88%	12.2	2.2	0.6%
Hàng Tiêu dùng	2.42%	13.9	3.8	19.1%
Ngân hàng	2.19%	8.5	1.9	18.4%
Nguyên vật liệu	2.04%	13.2	1.5	10.7%
Tài chính	1.33%	14.1	2.4	17.2%
Tiện ích Cộng đồng	3.22%	11.8	1.9	3.9%
VN - Index	1.79%	13.3	2.5	124.5%
HNX - Index	1.41%	9.6	1.3	-24.5%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng khá mạnh trong phiên đầu tuần với thanh khoản có sự suy giảm. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 14,6 điểm (+1,79%) lên 828,33 điểm; HNX-ndex tăng 1,55 điểm (+1,41%) lên 111,57 điểm. Thanh khoản trên hai sàn suy giảm so với phiên cuối tuần trước nhưng vẫn cao hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 6.730 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 405 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.785 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 373 mã tăng, 123 mã tham chiếu, 197 mã giảm. Thị trường tăng điểm trong gần toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ phiên sáng và mạnh dần lên trong phiên chiều đã giúp cả hai chỉ số VN-Index và HNX-Index kết phiên ở mức cao nhất. Nhóm cổ phiếu trụ cột tiếp tục thu hút được dòng tiền và đồng loạt tăng mạnh trong phiên hôm nay, có thể kể đến như VHM (+3,7%), GAS (+4,9%), VNM (+3,3%), TCB (+6,9%), VCB (+1,4%), MSN (+3,4%), BID (+1,3%), HPG (+2,4%), CTG (+1,7%), SAB (+0,6%)... Trên sàn HNX, các trụ cột như SHB (+2,9%), ACB (+1,4%), VIF (+5,8%), PVS (+5%), VCS (+2,4%)... đều tăng giúp chỉ số HNX-Index tăng điểm trong phiên thứ tư liên tiếp.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường tiếp tục nhịp hồi phục với phiên tăng điểm thứ năm liên tiếp trên VN-Index và thứ tư liên tiếp trên HNX-Index. Qua đó, chỉ số VN-Index đang tiến gần hơn với ngưỡng kháng cự tiếp theo quanh 840 điểm (fibonacci retracement 50%). Thanh khoản trong phiên hôm nay tiếp tục duy trì ở mức cao hơn trung bình 20 phiên tuy nhiên đã có sự suy yếu so với phiên cuối tuần trước cho thấy lực cầu là tương đối tốt nhưng đã có sự thận trọng nhất định. Nếu loại bỏ việc bán ròng đột biến PC1 384 tỷ đồng thì khối ngoại vẫn bán ròng nhẹ 71 tỷ đồng trên hai sàn. Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 kỳ hạn tháng 5 tăng mạnh hơn so với chỉ số cơ sở VN30, qua đó thu hẹp mức basis âm xuống còn 14,93 điểm, cho thấy tâm lý nhà đầu tư trên thị trường phái sinh vẫn nghiêng về khả năng điều chỉnh. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 12/5, VN-Index có thể sẽ rung lắc khi tiến đến ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 840 điểm (fibonacci retracement 50%). Nhà đầu tư nếu đang có tỷ trọng cổ phiếu cao nên tiếp tục theo dõi diễn biến thị trường và có thể tận dụng những nhịp tăng lên gần ngưỡng kháng cự quanh 840 điểm để giảm tỷ trọng cổ phiếu. Đối với những nhà đầu tư đang có tỷ trọng tiền mặt lớn nên tạm thời đứng ngoài và chỉ nên tham gia trở lại nếu thị trường có nhịp chỉnh về quanh vùng hỗ trợ trong khoảng 790-800 điểm (fibonacci retracement 38,2%).

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 11/5/2020

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm nhẹ trong phiên giao dịch sáng, với mức thấp nhất trong phiên tại 812,48 điểm. Nhưng ngay sau đó, lực cầu gia tăng tốt giúp chỉ số tăng điểm trở lại và đà tăng mạnh dần về cuối phiên giúp chỉ số kết phiên ở mức cao nhất. Kết phiên, VN-Index tăng 14,6 điểm (+1,79%) lên 796,54 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VHM tăng 2.600 đồng, GAS tăng 3.400 đồng, VNM tăng 3.500 đồng. Ở chiều ngược lại, VJC giảm 1.400 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên và được duy trì cho đến hết phiên giúp chỉ số kết phiên ở mức cao nhất. Kết phiên, HNX-Index tăng 1,55 điểm (+1,41%) lên 111,57 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: SHB tăng 500 đồng, ACB tăng 300 đồng, VIF tăng 1.000 đồng. Ở chiều ngược lại, DL1 giảm 1.400 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 428,05 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 28,1 triệu cổ phiếu. PC1 là mã bị bán ròng nhiều nhất với 383,9 tỷ đồng tương ứng với 23,1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VCI với 89,7 tỷ đồng tương ứng với 4,3 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VNM là mã được mua ròng nhiều nhất với 89,6 tỷ đồng tương ứng với 839 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 27,04 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 3,9 triệu cổ phiếu. PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 23,2 tỷ đồng tương ứng với 1,9 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HUT với 3,3 tỷ đồng tương ứng với 1,9 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1,3 tỷ đồng tương ứng với 20,7 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

Gói an sinh 62.000 tỉ đồng: Tập trung hỗ trợ lao động tự do, dừng hợp đồng

Hầu hết các địa phương đã rà soát xong và bắt đầu triển khai hỗ trợ nhóm lao động tự do, lao động bị dừng hợp đồng, dự kiến khoảng 7.630 tỉ đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:

VN-Index tăng điểm khá mạnh trong phiên đầu tuần và chỉ số hiện kết phiên khá gần ngưỡng 830 điểm, khối lượng khớp lệnh suy giảm so với phiên cuối tuần trước nhưng vẫn cao hơn mức trung bình 20 phiên với 269 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 780 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 775 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 920 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 12/5, VN-Index có thể sẽ rung lắc khi tiến đến ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 840 điểm (fibonacci retracement 50%).

HNX-Index:

HNX-Index tăng khá mạnh trong phiên đầu tuần và chỉ số hiện kết phiên trên ngưỡng tâm lý 110 điểm, khối lượng khớp lệnh suy giảm so với phiên cuối tuần trước nhưng vẫn cao hơn mức trung bình 20 phiên với 51 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 108 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 105 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 104 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 12/5, HNX-Index có thể sẽ rung lắc khi tiến đến ngưỡng kháng cự tiếp theo quanh 105 điểm (fibonacci retracement 100%).

TIN TRONG NƯỚC	
Giá vàng trong nước đi ngang	Tại thời điểm 16 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 47,8 - 48,1 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 50.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 150.000 đồng/lượng ở chiều bán ra so với sáng nay.
Tỷ giá trung tâm giảm 5 đồng	Ngày 11/5, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.252 đồng (giảm 5 đồng).
TIN THẾ GIỚI	
Giá vàng thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 8,15 USD/ounce tương ứng với 0,48% xuống 1.705,75 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng	Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,331 điểm tương ứng 0,33% lên 100,1 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,0817 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2354 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 107,23 JPY.
Giá dầu thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,72 USD tương ứng 2,91% xuống 24,02 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 8/5, chỉ số Dow Jones tăng 455,43 điểm tương ứng 1,91% lên 24.331,32 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 144,66 điểm tương ứng 1,58% lên 9.121,32 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 48,61 điểm tương ứng 1,69% lên 2.929,8 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên

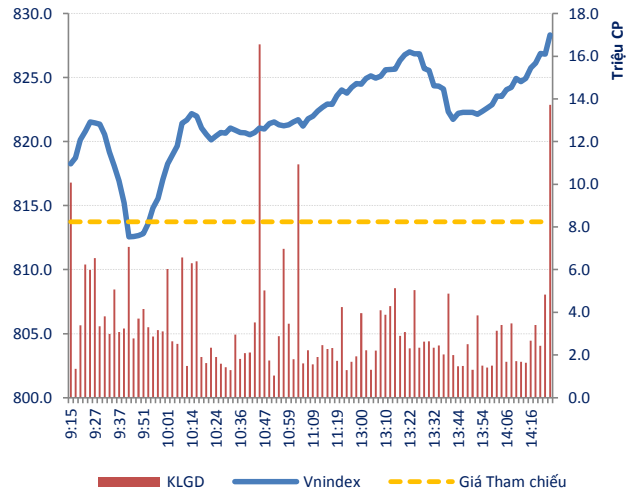

KLGD và HNX-Index trong phiên

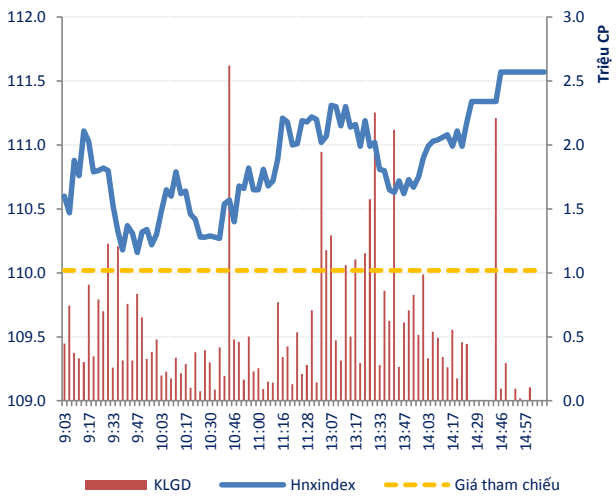

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

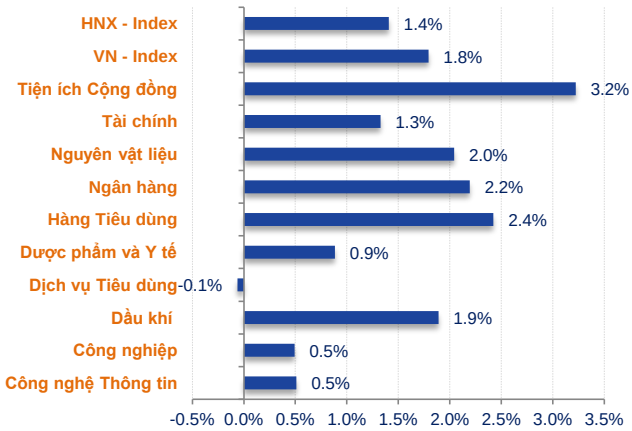

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

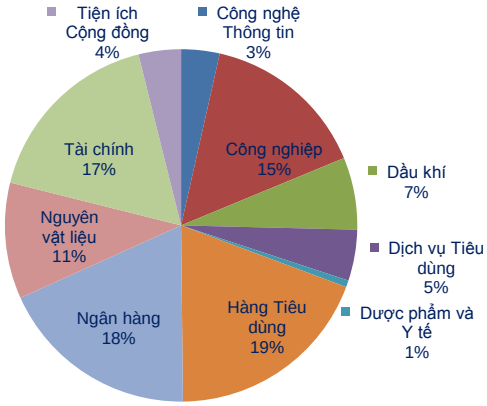

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

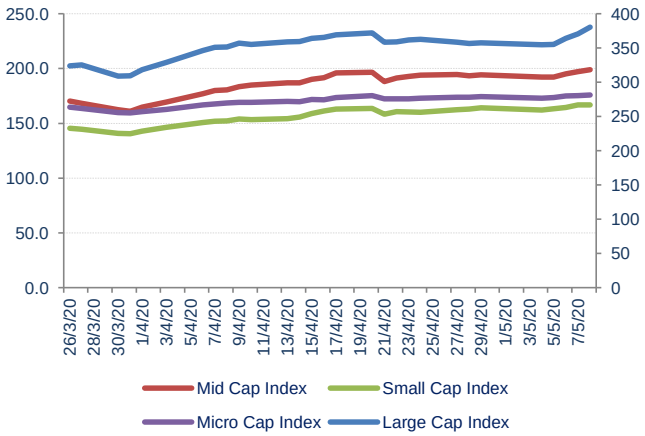

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

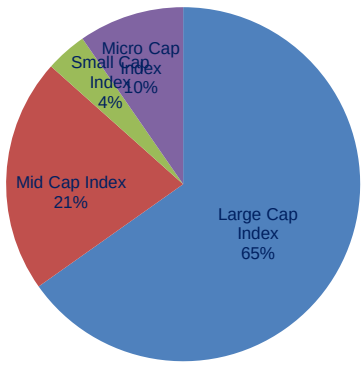

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ

HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VPB	2,673,650	PC1	23,074,612
2	VHM	884,160	VCI	4,283,440
3	HPG	858,760	KDH	2,098,180
4	VNM	839,240	SVC	1,145,050
5	VCB	580,390	HSG	1,114,000

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SDT	40,300	HUT	1,922,000
2	NTP	37,000	PVS	1,863,400
3	LAS	29,000	SHB	83,200
4	VCS	20,700	BVS	62,200
5	SRA	18,400	SHS	56,600

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PC1	17.00	16.70	-1.76%	21,410,612
VPB	22.80	24.10	5.70%	21,156,341
MBB	16.60	16.80	1.20%	14,871,460
ROS	3.54	3.49	-1.41%	13,836,680
PVD	9.69	10.35	6.81%	13,475,920

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KLF	1.80	1.80	0.00%	10,988,200
PVS	12.10	12.70	4.96%	9,332,859
ACB	21.40	21.70	1.40%	4,446,851
HUT	1.70	1.80	5.88%	3,808,486
PVX	0.80	0.90	12.50%	2,788,009

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TTB	3.00	3.21	0.21	7.00%
SGT	4.00	4.28	0.28	7.00%
PXS	3.72	3.98	0.26	6.99%
HNG	12.90	13.80	0.90	6.98%
TCL	18.70	20.00	1.30	6.95%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FID	0.80	0.90	0.10	12.50%
VIG	0.80	0.90	0.10	12.50%
SPI	0.80	0.90	0.10	12.50%
PVX	0.80	0.90	0.10	12.50%
CLM	16.10	17.90	1.80	11.18%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DTA	4.74	4.41	-0.33	-6.96%
MCP	14.40	13.40	-1.00	-6.94%
TCO	9.25	8.61	-0.64	-6.92%
FUCVREIT	7.40	6.89	-0.51	-6.89%
HAS	6.98	6.50	-0.48	-6.88%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HKB	0.70	0.60	-0.10	-14.29%
KVC	0.90	0.80	-0.10	-11.11%
ALT	13.10	11.80	-1.30	-9.92%
VE4	8.10	7.30	-0.80	-9.88%
SD5	5.10	4.60	-0.50	-9.80%

(*) Giá điều chỉnh

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PC1	21,410,612	9.8%	2,259	7.4	0.7
VPB	21,156,341	3250.0%	3,749	6.4	1.3
MBB	14,871,460	19.6%	3,334	5.0	0.9
ROS	13,836,680	2.6%	270	12.9	0.3
PVD	13,475,920	2.1%	713	14.5	0.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	10,988,200	1.3%	135	13.3	0.2
PVS	9,332,859	3.7%	990	12.8	0.5
ACB	4,446,851	23.2%	3,770	5.8	1.2
HUT	3,808,486	2.3%	269	6.7	0.2
PVX	2,788,009	-15.4%	(625)	-	0.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TTB	7.0%	4.3%	492	6.5	0.3
SGT	7.0%	-0.5%	(48)	-	0.4
PXS	7.0%	-51.5%	(3,831)	-	0.7
HNG	7.0%	-22.3%	(2,141)	-	1.6
TCL	7.0%	13.7%	3,312	6.0	0.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
FID	12.5%	0.0%	0	4,800.3	0.1
VIG	12.5%	-11.6%	(702)	-	0.2
SPI	12.5%	0.2%	20	45.1	0.1
PVX	12.5%	-15.4%	(625)	-	0.2
CLM	11.2%	27.9%	4,123	4.3	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VPB	2,673,650	22.1%	3,749	6.4	1.3
VHM	884,160	39.5%	7,688	9.6	3.3
HPG	858,760	17.0%	2,895	8.3	1.3
VNM	839,240	35.6%	6,063	17.9	5.9
VCB	580,390	21.9%	4,849	15.4	3.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SDT	40,300	-0.2%	(41)	-	0.1
NTP	37,000	16.6%	4,208	8.0	1.3
LAS	29,000	0.2%	22	263.5	0.5
VCS	20,700	44.7%	9,481	6.9	3.0
SRA	18,400	22.7%	4,450	2.7	0.6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	329,787	5.6%	2,023	48.2	2.7
VCB	276,311	21.9%	4,849	15.4	3.2
VHM	241,779	39.5%	7,688	9.6	3.3
VNM	188,939	35.6%	6,063	17.9	5.9
BID	154,848	11.6%	2,158	17.8	2.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	36,081	23.2%	3,770	5.8	1.2
SHB	30,718	13.8%	1,706	10.3	1.4
VCG	11,219	8.5%	1,506	16.9	1.5
VCS	10,135	44.7%	9,481	6.9	3.0
PVI	6,795	8.2%	2,602	11.7	0.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DRH	2.10	7.4%	974	6.4	0.5
PVD	1.92	2.1%	713	14.5	0.3
HCM	1.81	10.5%	1,475	12.3	1.3
TCH	1.80	13.5%	1,742	13.4	1.7
PXS	1.74	-51.5%	(3,831)	-	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
MBG	2.99	7.0%	703	11.7	0.8
BII	2.30	-4.9%	(510)	-	0.1
SHS	2.27	9.1%	1,159	7.6	0.7
TNG	2.27	22.8%	3,606	3.5	0.8
MPT	2.22	0.6%	70	17.2	0.1

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiển
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

TRỤ SỞ:
Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

CHI NHÁNH TP.HCM
Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG
Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn